

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NGÀY 04 THÁNG 4 NĂM 2013**

I. PHẦN NGHI THỨC

1. Tuyên bố lý do chào cờ và giới thiệu đại biểu.
2. Thống nhất nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội, Ban bầu cử.
3. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.
4. Thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại đại hội.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua chương trình đại hội.
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2012, kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2013.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2008 - 2012
4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán.
5. Thông qua; Tờ trình về chia cổ tức, lập các quỹ năm 2012; Tờ trình về dự kiến chia cổ tức, lập các quỹ năm 2013; Tờ trình về chế độ thù lao HĐQT – BKS năm 2013, Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc và tờ trình v/v giao quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán.
6. Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2012.
7. Thông qua Tờ trình về sửa đổi Điều lệ Công ty.
8. Bầu Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2017.
9. Cổ đông thảo luận và giải đáp của Hội đồng quản trị, lãnh đạo Công ty.
10. Phát biểu của đại diện Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP.
11. Phát biểu của Tổng giám đốc Công ty.
12. Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2017 ra mắt Đại hội
13. Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình.
14. Thông qua nghị quyết đại hội.
15. Thông qua biên bản đại hội.
16. Tuyên bố bế mạc đại hội.

Tp. HCM, ngày 04 tháng 4 năm 2013

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
 - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức;
- Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức báo cáo dự thảo “Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013” như sau:

**CHƯƠNG I
QUI ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục tiêu

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội cổ đông

Điều 2. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức.
- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

Điều 3. Yêu cầu chung

- Cổ đông đến tham dự họp Đại hội phải đủ 18 tuổi trở lên và phải ăn mặc chỉnh tề.
- Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
- Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như mất quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Điều kiện để tiến hành Đại hội

- Cuộc họp Đại hội cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

5.1. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tất cả các cổ đông đều được đi dự Đại hội cổ đông hoặc có thể ủy quyền cho người đại diện tham gia Đại hội khi không tham gia. Các cổ đông hoặc người đại diện tham gia Đại hội đều được nhận các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.

- Mỗi cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu còn hạn sử dụng...) và Giấy ủy quyền (nếu có) trình Ban tổ chức Đại hội.

- Mỗi cổ đông dự họp nhận được một phiếu biểu quyết có số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Cổ đông dự Đại hội đến muộn phải đăng ký ngay, và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

5.2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ các quy định, điều kiện tại Điều lệ Công ty và quy chế này.

- Hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với ban tổ chức Đại hội

- Nghiêm chỉnh chấp hành quy chế tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng Quản trị đề cử, Đại hội biểu quyết

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn và Ban thư ký Đại hội

7.1 Chủ tịch đoàn:

- Chủ tịch đoàn do Đại hội bầu ra, Chủ tịch đoàn gồm có các thành viên HĐQT Cty, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chủ trì Đại hội.

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung Chương trình Đại hội và Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết

định theo đa số.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo Chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp .

- Trường hợp cá biệt người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- Thời gian hoãn tối đa theo qui định của Điều lệ công ty qui định.

Ban thư ký:

- Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tịch đoàn, cụ thể Ban thư ký có các nhiệm vụ sau:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội;

- Soạn thảo Nghị quyết Đại hội;

- Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch đoàn.

CHƯƠNG III

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ ĐẠI HỘI

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung phải biểu quyết theo Chương trình Đại hội;

Điều 9. Hình thức biểu quyết

- Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi họ và tên, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông;

- Việc biểu quyết theo hình thức giơ thẻ biểu quyết. Những cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả ba lần Chủ tọa hỏi ý kiến về nội dung đó (Đồng ý, Không đồng ý, ý kiến khác) được xem là Đồng ý với nội dung đó.

- Ban thư ký sẽ thống kê và công bố tỷ lệ biểu quyết của từng vấn đề tại Đại hội.

- Điều 10. Thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội

- Các nội dung biểu quyết được coi là thông qua bằng biểu quyết tại Đại hội khi có ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự Đại hội biểu quyết thông qua. Riêng việc sửa đổi Điều lệ sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý.

CHƯƠNG IV

PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Điều 11. Nguyên tắc và hình thức phát biểu ý kiến

Cổ đông có ý kiến phát biểu, thảo luận thì ghi vào Phiếu chất vấn của cổ đông có trong cặp tài liệu đã gửi các cổ đông, chuyển về Ban thư ký để Ban thư ký chuyển về cho Chủ tịch đoàn.

Ý kiến đóng góp, chất vấn cần ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua.

Chủ tịch đoàn sẽ giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

CHƯƠNG V

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản họp, nghị quyết Đại hội

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội, các vấn đề chính thông qua phải được ghi vào Nghị quyết.

Nghị quyết và Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành.

Trường hợp trong vòng 60 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điều 4 Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai sẽ được tiến hành trong vòng 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất dự định khai mạc.

Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định thì được triệu tập cuộc họp lần thứ ba trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần hai và cuộc họp triệu tập lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 6 Chương 14 điều và có hiệu lực kể từ khi được đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua.

Ban tổ chức Đại hội



Hoàng Ngọc Oanh

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012
PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2013

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức chính thức bắt đầu hoạt động từ 1/1/2008
Mã số doanh nghiệp số: 0305409326 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp, với
cơ cấu vốn như sau:

- Tổng vốn điều lệ: 122.253.930.000 VNĐ

Trong đó tỷ lệ vốn của các cổ đông như sau:

* Vốn nhà nước: 65% (tương ứng 79.465.100.000 VNĐ) do Tổng công ty
Thép Việt Nam (VNS) sở hữu.

* Vốn các tổ chức, cá nhân khác: 35% (tương ứng 42.788.830.000 VNĐ)
trong đó có 1 số tổ chức lớn:

+ Công ty Cổ phần Đại Lý Liên Hiệp Vận Chuyển: 10,9% (tương ứng
13.322.950.000 VNĐ)

+ Các tổ chức, cá nhân khác: 24,1% (tương ứng 29.465.880.000 VNĐ)

Đại hội đồng cổ đông thành lập đã bầu Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát
nhiệm kỳ 5 năm 2008-2013 theo luật doanh nghiệp. Ban tổng giám đốc điều hành
sản xuất kinh doanh theo Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012; kế hoạch,
mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2013 như sau.

I. ĐẶC ĐIỂM NĂM 2012

- Kinh tế thế giới vẫn chưa ổn định, khủng hoảng nợ công Châu Âu kéo dài;
Trung Quốc, Ấn Độ hai nền kinh tế lớn châu Á tăng trưởng chậm ảnh hưởng xấu
đến tình hình tăng trưởng kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam.

- Tình hình kinh tế nước ta có chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định
hơn, lạm phát được kéo giảm, lãi suất tiền vay giảm dần. Tuy nhiên tình hình nợ
xấu tăng, Chính phủ cơ cấu lại đầu tư công, thị trường bất động sản suy giảm trầm
trọng. Tổng sản lượng thép xây dựng tiêu thụ năm 2012 giảm gần 10% so năm
2011; giá nguyên liệu đầu vào ngành thép tăng, giảm thất thường trong khi giá bán
sản phẩm giảm nhiều đã ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công
ty.

- Tuy gặp nhiều thách thức, nhưng với sự hợp tác toàn diện với Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (VNS), được sự hỗ trợ của VNS về nhiều mặt từ thị trường, trong nước cũng như xuất khẩu, đến thương hiệu của sản phẩm v.v... Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty đã đề ra nhiều quyết sách nên duy trì được kinh doanh chính, sản xuất tiêu thụ thép xây dựng, đạt lợi nhuận khá trong điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn, ổn định thu nhập của người lao động.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT - KINH DOANH

1. Những chỉ tiêu chính đạt được trong sản xuất kinh doanh

- Chủ động sản xuất các mặt hàng, chủng loại mà Công ty có ưu thế, qua đó thúc đẩy tiêu thụ (sản lượng D10 và D12 chiếm hơn 41%), tăng cường sản xuất các loại phôi thép và thép cán SD390 đáp ứng nhu cầu cho các công trình trọng lớn cũng như hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp tốt với phòng Thị Trường, khách hàng, nắm bắt thông tin thị trường, linh hoạt thay đổi cơ cấu sản phẩm thép cán nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu người tiêu dùng. Tham gia xuất khẩu sản phẩm thông qua VNS hơn 19.662 tấn, doanh số đạt ~ 12 triệu USD phục vụ cho công tác nhập khẩu nguyên vật liệu, thiết bị.

- Chất lượng sản phẩm được kiểm tra nghiêm ngặt trước khi đưa ra thị trường. Tiếp thu nghiêm túc và giải quyết rốt ráo các thông tin phản ánh từ khách hàng, đã thỏa mãn phần nào nhu cầu thị trường.

* Kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2012:

TT	Sản phẩm	ĐVT	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện Năm 2012	% so với kế hoạch	Năm 2012 so với năm 2011	
						Thực hiện 2011	% so 2011
I	<u>Sản xuất</u>						
1	Phôi thép	tấn	115.000	147.754	128,48	114.442	129,1
2	Thép cán	tấn	115.000	111.544	96,99	121.386	91,89
	*Thép cán của Công ty	tấn	-	106.064	-	112.361	-
	*Thép cán gia công	tấn	-	5.480	-	9.025	-
3	Oxy	M ³		4.456.135		2.783.859	160,07
II	<u>Tiêu thụ</u>	tấn		138.416		123.436	112,14
	- Thép cán	tấn	115.000	104.222	90,62	111.405	93,55
	- Phôi thép	tấn		34.194		12.031	284,19
III	<u>Chỉ tiêu t/chính</u>						
	- Doanh thu	tỷ. đ	1.955	1.976,082	101,07	1.912,225	103,34
	- Lợi nhuận(T/thuế)	tỷ. đ	35	15,5	44,28	59,564	26,02
	- Khấu hao	tỷ. đ		23,427	-	20,35	115,12
	- Nộp ngân sách	tỷ. đ		29,966	-	66,691	44,93

2. Kết quả thực hiện các mặt công tác quản lý

2.1 Các chỉ tiêu tiêu hao nguyên vật liệu chính

* Một số chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chính:

Vật tư	ĐVT	Định mức năm 2012	Thực hiện năm 2012	% năm 2012 so với định mức	Thực hiện năm 2011	% 2012 So với năm 2011
<u>SX Phôi thép :</u>						
- Sắt thép vụn	tấn/ tấn	1,15	1,157	100,6	1,162	99,57
- Than điện cực	kg/ tấn	3,5	2,241	64,03	2,828	79,24
- Điện năng	kwh/ tấn	650,809	561,386	86,26	647,251	86,73
<u>SX Thép cán :</u>						
- Thép thỏi	tấn/ tấn	1,041	1,039	99,8	1,039	100
- Khí gas	m3/ tấn	29,37	26,946	91,75	32,22	83,63
- Điện năng	kwh/ tấn	86,184	76,739	89,04	87,478	87,72

- Tổ chức sản xuất theo hướng gắn lương với hiệu quả sản xuất ở các phân xưởng, đặc biệt là phát huy hiệu quả từ các công trình đầu tư, cải tạo có trọng điểm, trong những năm qua, nên hầu hết các chỉ tiêu tiêu hao nguyên vật liệu chính, năng lượng đều giảm. Đặc biệt tiêu hao điện cực, điện năng ở khâu luyện; phôi thép ở khâu cán góp phần giảm chi phí sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh cho Công ty. Đây là kết quả của quá trình đầu tư hợp lý đúng hướng của Công ty, sự quản trị sâu sát của Ban Điều hành và cố gắng của đội ngũ CBCNV Thép Thủ Đức.

2.2. Công tác thiết bị, an toàn và đầu tư

- Tổ chức sửa chữa bảo dưỡng thiết bị định kỳ tốt, không để xảy ra sự cố lớn về thiết bị đã góp phần tăng hiệu suất hoạt động thiết bị công nghệ, tăng năng suất ở cả khâu luyện và cán thép.

- Đảm bảo dự phòng tối thiểu nhưng đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất, giảm chi phí vật tư, thiết bị tồn kho.

- Thực hiện tốt Công tác ATLĐ. Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn đã được tổ chức bảo trì, bảo dưỡng, kiểm tra đúng kỳ hạn không để xảy ra sự cố. Số tai nạn lao động giảm, không để xảy ra tai nạn lao động nặng. Chú trọng xây dựng nhà máy xanh và sạch, cải thiện được môi trường làm việc cho người lao động.

- Công tác đầu tư được chú ý đúng mức, xác định Công ty ở tình trạng thiết bị và công nghệ ở mức trung bình, tính cạnh tranh kém nên luôn xem xét học hỏi đề đầu tư cải tạo tiếp tục các khâu sản xuất chính, cán và luyện. Trong năm 2012 đã thực hiện các hạng mục đầu tư; cải tạo cụm cán thô từ hàng ngang sang hàng

đọc, máy cắt bay thành phẩm cán, cải tạo mở rộng sàn nguội Phân xưởng cán, góp phần giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu chính, năng lượng tạo lợi thế cạnh tranh sản phẩm của Công ty.

- Đã lập chiến lược phát triển Công ty từ 2011 đến 2020, tầm nhìn 2025 trình Tổng Công ty Thép Việt Nam duyệt theo hướng duy trì sản xuất tại địa điểm cũ cho đến khi di dời, xây dựng nhà máy mới công suất 500.000 tấn/năm với công nghệ hiện đại.

2.3. Công tác sáng kiến và cải tiến kỹ thuật

Chú trọng công tác sáng kiến để giảm tiêu hao, giảm giá thành và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Trong năm có 33 sáng kiến ước làm lợi 17 tỷ đồng.

2.4. Công tác tổ chức lao động

- Tổng số lao động hiện có trong năm: 440 người, trong năm tăng 7 người, giảm 10 người (lao động giảm tuyệt đối 3 người).

- Điều chỉnh, ban hành quyết định thưởng phạt hệ số lương sản phẩm gắn với chất lượng sản phẩm và các chỉ tiêu tiêu hao vật tư chủ yếu, thưởng, phạt các chỉ tiêu tiêu hao về vôi, năng xuất ca cho Phân xưởng Luyện thép.

- Công tác tổ chức ổn định đội ngũ, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, bổ xung nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu của sản xuất kinh doanh, tuyển mới 2 kỹ sư luyện thép.

- Tuân thủ đầy đủ các Quy định luật pháp, giải quyết chế độ chính sách một cách thỏa đáng cho người lao động, nội bộ đoàn kết tốt.

- Xây dựng và triển khai một cách tích cực Chương trình, Kế hoạch phòng, chống tham nhũng và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong Công ty.

- Trong năm không xảy ra đơn thư khiếu kiện, tố cáo.

- Thu nhập bình quân của CBCNV trong năm ước đạt 8,5 triệu đồng/người/tháng, bằng thu nhập năm 2011.

- Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người lao động luôn được quan tâm, thực hiện khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp cho CB.CNV.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện tốt công tác an toàn lao động vệ sinh môi trường làm việc và môi trường xung quanh khu vực, điều kiện làm việc của người lao động được quan tâm chăm lo ngày một tốt hơn.

2.5. Công tác vật tư nguyên liệu

- Cân đối đảm bảo đủ số lượng cũng như chất lượng nguyên liệu vật tư tối ưu phục vụ sản xuất trên cơ sở thông tin về xu hướng, giá cả thị trường thế giới và thị trường trong nước, tồn kho tối thiểu để giảm chi phí tài chính góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp chặt chẽ Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP trong việc chuẩn bị vật tư, nguyên liệu chính cho sản xuất, đáp ứng đủ, kịp thời yêu cầu sản xuất trong từng thời kỳ cũng như lượng tồn kho hợp lý nhất. Hợp đồng cung cấp vật tư nguyên liệu chặt chẽ, đảm bảo về thời gian và giá cả.

- Chủ động trong công tác thu mua sắt thép vụn nội địa phục vụ cho luyện thép. Đảm bảo đủ số lượng, liệu sạch góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất. Trong khâu thu mua sắt thép vụn đặc biệt chú trọng chất lượng và loại bỏ tạp chất. Đã tiến hành sàng liệu hai lần trước khi nhận, loại bỏ tạp chất trả khách hàng. Qua đó giảm tạp chất, tạo cơ sở cho khâu luyện thép giảm lượng vôi sử dụng cho luyện.

- Quản lý chặt chẽ khâu định mức và sử dụng xăng dầu trong vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa tại Công ty.

2.6. Công tác Tài chính - kế toán

Trong năm đã thực hiện đầy đủ những nội dung chủ yếu:

- Xây dựng kế hoạch tài chính, xác định nhu cầu vốn hàng tháng, đảm bảo đủ nguồn vốn cho sản xuất.

- Chấp hành nghiêm chỉnh chế độ quản lý vốn, chế độ thanh quyết toán, không để xảy ra sai sót, nhầm lẫn.

- Lập báo cáo nộp ngân sách đầy đủ, đúng tiến độ. Báo cáo quyết toán các hạng mục đầu tư, sửa chữa lớn, XD CB nhanh gọn trong năm.

- Theo dõi giám sát thực hiện các hợp đồng kinh tế, giải quyết công nợ kịp thời và chặt chẽ.

- Chủ động giao dịch vay vốn trực tiếp và tạo được uy tín với các ngân hàng và các tổ chức tài chính với mức lãi suất thích hợp. Các ngân hàng đang giao dịch hiện nay:

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam

+ Ngân hàng BIDV

+ Ngân hàng VB Bank

+ Ngân hàng HSBC

Do hoạt động sản xuất kinh doanh tốt các ngân hàng đánh giá là khách hàng chiến lược được vay ở mức lãi suất hợp lý.

2.7. Công tác thi đua, phong trào và hoạt động đoàn thể

- Hoạt động của các tổ chức đảng và đoàn thể quần chúng thường xuyên được quan tâm. Đảng ủy và chính quyền phối hợp tốt trong công tác lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổ chức Công đoàn hoạt động tích cực, phát động các phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và nâng cao hiệu quả sản xuất, cùng chính quyền chăm lo tốt đời sống người lao động. Đoàn thanh niên tích cực tham gia phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, thực hiện phong trào “Thanh niên làm theo lời Bác, học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Công tác xã hội từ thiện được lãnh đạo Công ty quan tâm triển khai thực hiện, năm 2012 Công ty đóng góp thực hiện công tác xã hội từ thiện tại địa phương, biển, đảo, nuôi dưỡng thương binh nặng và ủy hộ nhân ngày thương binh liệt sĩ 27/7 tổng cộng trên 300 triệu đồng. Vận động CB.CNV đóng góp ủng hộ gia đình 03 công nhân gặp khó gần 100 triệu đồng và đóng góp 01 ngày lương sản phẩm vào quỹ xã hội từ thiện của Tổng Công ty Thép Việt Nam 79,74 triệu đồng.

III. HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT - CHI THÙ LAO HĐQT VÀ BKS

- Trong năm Hội đồng quản trị hoạt động theo qui định của Điều lệ Công ty, hàng quý đều họp, xem xét đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh trong quý và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh quý sau giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện, thể hiện được việc kiểm soát, đánh giá hoạt động của Công ty. Xác định các mục tiêu, thảo luận và biểu quyết các vấn đề lớn về đầu tư, phát triển và định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Năm 2012 đã chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng năm 2012 tổng cộng 408 triệu đồng.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành

Trong năm qua Tổng giám đốc điều hành đã triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2012 và các nghị quyết họp từng quý của Hội đồng quản trị.

Tình hình kinh tế trong nước có nhiều biến động phức tạp, Ban điều hành Công ty đã đề ra nhiều quyết sách nên duy trì được sản xuất kinh doanh, tiêu thụ thép xây dựng gặp khó khăn, đã chủ động chuyển sang bán phôi thép, đem lại lợi nhuận khá trong điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn, ổn định thu nhập của người lao động.

Tổng giám đốc triển khai thực hiện rất ráo các hạng mục công trình đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt, sớm đưa vào sản xuất, phát huy được hiệu quả công tác đầu tư, giảm chi phí sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh bán hàng.

Thực hiện tốt Quy chế quản trị công ty, các hoạt động tài chính đều minh bạch được cơ quan thuế và kiểm toán đánh giá tốt.

2. Kết quả giám sát đối với đội ngũ cán bộ quản lý

Đội ngũ cán bộ quản lý đoàn kết, năng động, có năng lực tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của sản xuất kinh doanh.

Trường các đơn vị thực hiện tốt các Quy chế, Quy định không để xảy ra các sai phạm về công tác quản lý tài chính, các vị trí nhạy cảm đều được quan tâm kiểm soát, huy động tốt nguồn lực đẩy mạnh sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Với chức trách nhiệm vụ được giao, cán bộ quản lý tận tụy với bổn phận của mình, gương mẫu, trung thực.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2013:

Tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam trong năm 2013 còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên tình hình kinh tế nước ta đã có chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định hơn, lạm phát được kéo giảm, lãi suất tiền vay giảm dần, hợp tác quốc tế tạo môi trường mở rộng thị trường hàng hóa. Kết quả năm 2013 sẽ là tiền đề quan trọng cho tăng trưởng kinh tế và sản xuất kinh doanh năm các năm sau.

Tuy nhiên ngành thép vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thị trường bất động sản sẽ tiếp tục trầm lắng; áp lực từ nhập khẩu các sản phẩm có giá cạnh tranh; giá nguyên nhiên liệu, điện cho sản xuất tăng,... làm chi phí đầu vào của doanh nghiệp tăng, giảm khả năng cạnh tranh ngay trên thị trường nội địa. Cạnh tranh giữa các nhà sản xuất thép sẽ quyết liệt hơn do cung lớn hơn cầu.

II. MỤC TIÊU SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2013 :

1. Sản xuất – kinh doanh:

*** Sản Xuất:**

Các chỉ tiêu chủ yếu phấn đấu: phôi thép 130.000 tấn, thép cán: 100.000 tấn.

*** Kinh doanh**

Tiêu thụ là vấn đề quyết định cho việc đẩy mạnh sản xuất, hiệu quả kinh doanh, ổn định thu nhập người lao động, các chỉ tiêu chủ yếu phấn đấu như sau:

- Tiêu thụ: 100.000 tấn thép cán và 25.000 tấn phôi thép
- Lợi nhuận trước thuế : 25 tỷ đồng.
- Đảm bảo sản xuất kinh doanh ổn định, giữ vững và mở rộng thị phần.
- Giảm tiêu hao hơn nữa các chỉ tiêu nguyên, nhiên liệu - năng lượng. Duy trì việc ổn định chất lượng phôi thép mác SD390, Gr60 và thép cán; nâng cao hiệu quả sản xuất, uy tín sản phẩm và năng lực cạnh tranh.
- Phát huy hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.
- Kiên trì phấn đấu giữ gìn môi trường trong Công ty xanh, sạch, đẹp.

2. Đầu tư phát triển:

Trên cơ sở cải tạo và đầu tư thiết bị công nghệ trong thời gian qua, Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức đã tập trung hoàn thiện ổn định công nghệ, khai thác thiết bị có hiệu quả, giảm tiêu hao nguyên vật liệu, góp phần giảm chi phí sản xuất.

II. MỘT SỐ CÔNG TÁC KHÁC:

- Thực hiện chiến lược phát triển Thép Thủ Đức đến năm 2020, trong đó từ nay đến 2015 phát huy cơ sở hiện có, sau năm 2015 tiến hành xây dựng một nhà máy mới công suất luyện và cán 500.000 tấn/năm phục vụ công tác di dời.
- Xem xét đầu tư ngắn hạn, hợp lý những hạng mục cần thiết để phát huy cơ sở sẵn có.
- Phối hợp với Ban Ngành thành phố chuyển mục đích sử dụng khu đất hiện tại khi có quy hoạch của thành phố để di dời.

IV. CHĂM LO ĐỜI SỐNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Cân đối và tổ chức lao động phù hợp với nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh. Đảm bảo năng suất, hiệu quả và thu nhập của CBCNV.
2. Trang bị đầy đủ, đảm bảo chất lượng phương tiện bảo hộ lao động cho CBCNV.
3. Làm tốt và đầy đủ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBCNV.
4. Thường xuyên tổ chức và tham gia các hoạt động văn thể, phòng chống các tệ nạn xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh chương trình kế hoạch phòng ngừa, chống lãng phí, tiêu cực và tham nhũng.

IV. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH:

Phát huy có hiệu quả các công trình đầu tư đã thực hiện, nâng cao hiệu suất sử dụng thiết bị nhằm giảm hơn nữa tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu trong sản xuất.

- a. Thực hiện tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động, tiếp tục cải thiện điều kiện lao động, vệ sinh môi trường “Nhà máy - công viên”.
- b. Đẩy mạnh sản xuất đa dạng các mác thép và đảm bảo chất lượng phôi thép giữ uy tín thương hiệu, chủ động trong việc cung cấp phôi cho cán và tiêu thụ phôi thép, tăng hiệu quả sản xuất. Duy trì sản lượng luyện thép đạt trên 12.000 tấn/tháng. Đảm bảo đủ phế liệu cho nấu luyện bằng việc chủ động mua liệu sạch trong nước, cân đối với việc nhập khẩu liệu trên cơ sở giá thành hợp lý, đảm bảo hiệu quả sản xuất.
- c. Xây dựng giải pháp công nghệ nâng cao và ổn định chất lượng, tiết kiệm nguyên liệu trong sản xuất; đa dạng hoá sản phẩm để tăng năng lực cạnh tranh.
- d. Đẩy mạnh công tác bán hàng, marketing. Phối hợp chặt chẽ với các đối tác đẩy mạnh việc đưa hàng tới các công trình, bán hàng ký gửi. Phối hợp chặt chẽ VNS trong việc đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm và xuất khẩu.
- e. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường các biện pháp giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm của Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông
- Lưu VT.



Số / BC-VKC

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2013

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức nhiệm kỳ 2008 ÷ 2012 báo cáo kết quả hoạt động như sau:

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức gồm:

1. Hoàng Ngọc Oanh - đại diện 38,46 % phần vốn của VNS góp tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức, là Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
2. Nguyễn Phùng Hiền - đại diện 23,07 % phần vốn của VNS góp tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức, được đại diện vốn từ tháng 4/2012 thay thế ông Nguyễn Xuân Tiến chuyển về Lưới Thép Bình Tây.
3. Nguyễn Tiến Thịnh – đại diện 15,39 % phần vốn của VNS góp tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức, nguyên là Chủ tịch Công Đoàn Thép Thủ Đức.
4. Phan Văn Trúc - đại diện 23,08 % phần vốn của VNS góp tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức, hiện là phó Ban Nhân Sự VNS.
5. Trịnh Chính Sinh - đại diện 10,9 % phần vốn của Công ty Cổ phần Đại lý Liên Hiệp Vận Chuyển góp tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức.

A. KẾT QUẢ LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRONG NHIỆM KỲ 2008 ÷ 2012:

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức đã hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội cổ đông thông qua. Đảm bảo được lợi ích của cổ đông tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức, duy trì được sự phát triển bền vững tại Thép Thủ Đức.

I. Kết quả sản xuất kinh doanh của Thép Thủ Đức trong nhiệm kỳ

CHỈ TIÊU	ĐVT	2008	2009	2010	2011	2012
Doanh thu:	Tỷ đồng	1.357,970	1.298,487	1.631,455	1.912,225	1.976,082
Sản xuất:						
- Phôi:	Tấn	68.727	87.019	94.077	114.443	147.755
- Thép cán	Tấn	100.951	118.354	124.377	112.361	111.552
Tiêu thụ:						
- Phôi	Tấn	408	-	2.083	12.031	34.190

- Thép cán	Tấn	99.737	117.508	126.855	111.406	104.222
Lợi nhuận:						
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(48,308)	89,099	60,592	59,564	15,337
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		78,842	45,398	44,598	11,452
Lợi tức	Đồng	(4.347)	7.094	3.879	3.648	937
Nộp ngân sách:	Tỷ đồng	10,560	7,862	38,668	60,691	29,966

* Năm 2008 khủng hoảng kinh tế và tham gia bình ổn thị trường nên sản xuất kinh doanh lỗ, đến năm 2009 đã bù cho năm 2008 và có lãi.

II. Phát triển ổn định và bền vững Công ty

1. Đã chú trọng đến vấn đề môi trường để phát triển bền vững, từ một nhà máy bị đánh giá là gây ô nhiễm, đến năm 2010 đã được Thành phố cấp chứng chỉ đạt yêu cầu về môi trường và ổn định sản xuất. Đã đầu tư hệ thống thu bụi của lò luyện 20 T, tự thiết kế chế tạo chuyển sang nung phôi bằng gas thay dầu FO, đầu tư hệ thống xử lý nước thải... và Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức được đánh giá đạt chuẩn “Nhà máy Công viên”
2. Đầu tư hợp lý và đúng mức, có trọng điểm và hiệu quả đã góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho Công ty.
 - Nâng sản lượng luyện từ 6.500 tấn/tháng lên trên 14.000 tấn/tháng. Chủ động phôi cho sản xuất và từ chỗ mua phôi đã trở thành đơn vị bán phôi (Đầu tư lò LF, cải tạo hút bụi, lắp đặt lò EBT).
 - Là đơn vị cổ phần đi đầu trong áp dụng các kỹ thuật mới để giảm chi phí: dùng gas thay dầu FO trong cán thép, cải tạo cán thô từ hàng ngang sang hàng dọc.
 - Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật giảm nhờ đầu tư hợp lý. Do vậy có giá thành hợp lý và kinh doanh có lãi.
3. Quản trị tốt công tác sản xuất và tài chính, kinh doanh có hiệu quả nên được các ngân hàng đánh giá là Doanh nghiệp phát triển ổn định, được cung cấp đủ tín dụng cho sản xuất kinh doanh với mức lãi suất thấp. Tình hình tài chính doanh nghiệp lành mạnh, không có nợ khó đòi.
4. Có chú trọng đến hướng phát triển lâu dài Công ty:
 - Thực hiện chiến lược phát triển 2011 – 2015. Đến hết 2012 đã cơ bản thực hiện những đầu tư cần thiết như chiến lược đề ra.
 - Cùng Tư Vấn Luyện Kim lập chiến lược phát triển đến 2020 và tầm nhìn 2025. Phối hợp với Tư Vấn Luyện Kim và Ban Đầu Tư Tổng Công ty kiểm soát đánh giá để đầu tư nhà máy mới khi đi đời.
5. Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động, xây dựng được đội ngũ đoàn kết và an tâm làm việc.
6. Đảm bảo an toàn vốn, tăng vốn điều lệ từ 111,14 tỷ đồng lên 122,253 tỷ đồng (tăng 10%) và có dự phòng tài chính.

III. Các hoạt động Đảng, đoàn thể

- Đảng bộ hoạt động mạnh, liên tục nhiều năm liền đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh, được Đảng bộ cấp trên đánh giá tốt.
- Công đoàn hoạt động vững mạnh, có đóng góp tốt cho sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp tốt với chính quyền trong phong trào thi đua sản xuất, vận động thực hiện tốt phong trào chống lãng phí, thực hành tiết kiệm. Được Công đoàn VNS đánh giá là đơn vị có phong trào công đoàn mạnh.
- Đoàn Thanh niên đã phát huy vai trò gương mẫu và đã đóng góp tích cực cho sản xuất kinh doanh. Đã tập hợp được đội ngũ thanh niên tại Công ty. Phát huy được vai trò đi đầu, xung kích trong sản xuất kinh doanh cũng như trong đầu tư.

IV. Việc phối hợp trong hệ thống VNS

- Thực hiện tốt hợp tác toàn diện với Tổng Công ty.
- Đã triển khai đầy đủ các nghị quyết của HĐQT, TGD Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức góp phần cho sự phát triển, ổn định của Công ty.
- Phối hợp tốt với các đơn vị trong hệ thống VNS trong việc kinh doanh góp phần giữ sức mạnh của hệ thống VNS trong cạnh tranh và giá trị thương hiệu “V”.

Đánh giá chung

Các thành Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN 2013 ĐẾN 2017

* Không đầu tư mới tại cơ sở hiện tại. Quản trị, khai thác đạt hiệu quả tối ưu trên cơ sở thiết bị công nghệ hiện có và tình hình thị trường.

* Tiến hành đầu tư nhà máy mới trong khi vẫn sản xuất trên địa điểm hiện tại cho đến khi di dời.

* **Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013 ÷ 2017:**

	ĐVT	2013	2014	2015	2016	2017	GHI CHÚ
I. Sản xuất:							
* Luyện:	Tấn	130.000	140.000	140.000	140.000	140.000	
* Cán:	Tấn	100.000	110.000	115.000	115.000	120.000	
II. Tiêu thụ:							
* Phôi:	Tấn	25.000	25.000	20.000	20.000	15.000	
* Thép cán:	Tấn	100.000	110.000	115.000	115.000	120.000	
III. Lợi nhuận trước thuế:	Tỷ đồng	25	25	30	30	35	

*** Đầu tư:**

- Năm 2013 xúc tiến lập phương án và thu xếp vốn để xây dựng nhà máy mới.
- Từ năm 2014 đến năm 2016 tiến hành xây dựng nhà máy mới với công suất luyện cán dự kiến 500.000 tấn/năm.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Oanh

TỜ TRÌNH DỰ KIẾN CHIA LỢI NHUẬN 2012

Căn cứ kết quả báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán, HĐQT Công ty Cổ Phần Thép Thủ Đức đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét phương án chia lãi như sau:

1. Kết quả đạt được

Tổng lợi nhuận trước thuế

15.519.073.926

Tổng lợi nhuận sau thuế

11.584.112.641

Tổng số vốn điều lệ

122.253.930.000

2. Kết quả chia lợi nhuận

STT	NỘI DUNG PHÂN PHỐI LN	SỐ TIỀN	TỶ LỆ %/LNPP	TỶ LỆ %/VDL
1	Quỹ dự phòng tài chính	0	0,00%	
2	Quỹ đầu tư phát triển	8.260.782	0,07%	
3	Quỹ phúc lợi	752.967.322	6,50%	
4	Quỹ khen thưởng	810.887.885	7,00%	
5	Quỹ thưởng HĐQT, ban KS, thư ký, ban điều hành Công ty	231.682.253	2,00%	
6	Chia lãi cổ phần	9.780.314.400	84,43%	8,00%
	Tổng cộng	11.584.112.641	100%	

Ngày 20 tháng 02 năm 2013

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hoàng Ngọc Oanh

TỜ TRÌNH DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2013

Căn cứ kế hoạch tài chính năm 2013, HĐQT Công ty Cổ Phần Thép Thủ Đức đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét phương án chia lãi như sau:

1. Kế hoạch lợi nhuận

TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	25.000.000.000
TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ ĐƯỢC CHIA:	18.750.000.000
Tổng số vốn điều lệ	122.253.930.000

2. Dự kiến chia lợi nhuận

STT	NỘI DUNG PHÂN PHỐI LN	SỐ TIỀN	TỶ LỆ %/LNPP	TỶ LỆ %/VĐL
1	Quỹ dự phòng tài chính	0	0,00%	
2	Quỹ đầu tư phát triển	44.489.100	0,24%	
3	Quỹ phúc lợi	1.218.750.000	6,50%	
4	Quỹ khen thưởng	1.218.750.000	6,50%	
5	Quỹ thưởng HĐQT, ban KS, thư ký, ban điều hành Công ty	375.000.000	2,00%	
6	Chia lãi cổ phần	15.893.010.900	84,76%	13,00%
	Tổng cộng	18.750.000.000	100%	

Ngày 12 tháng 03 năm 2013

T. M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HOÀNG NGỌC OANH

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2013

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 04 tháng 4 năm 2012 về mức chi thù lao cho thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty. Năm 2012 thực tế đã chi tổng cộng với số tiền là 408 triệu đồng, đúng như mức Đại hội đã thông qua.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thép thủ Đức.
- Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức trình Đại hội đồng Cổ đông mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức trong năm 2013 bằng mức thù lao năm 2012 cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát, Thư ký công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát được trả vào cuối mỗi quý của năm.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Hoàng Ngọc Oanh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2013

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v GIAO QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 04 tháng 4 năm 2012 về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán năm 2012. Hội đồng quản trị đã xem xét chọn **Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (gọi tắt là AASC)**, thực hiện công tác kiểm toán năm 2012 tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức.

Trong năm qua AASC đã thực hiện công tác kiểm toán 2 kỳ, kiểm toán 06 và 01 năm, Hội đồng quản trị đánh giá công tác kiểm toán đã được thực hiện tốt, đáng giá khách quan, trung thực, tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty.

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết giao quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2013.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *du*
*[Signature]*

Hoàng Ngọc Oanh